

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN H

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 69/2018/HSST

Ngày 29/11/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

- TAnh phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng.

Các hội thẩm :

1. Bà Nguyễn Thị Phúc

2. Bà Trần Thị O

Thư Ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2018. Tại Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/TL- HSST ngày 16 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2018/QĐ XXST – HS ngày: 17/11 /2018 đối với các bị cáo:

1. **Mã Ngọc T**; sinh ngày: 13/6/1992 tại huyện H, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện H, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; con ông: Mã Ngọc D; Sinh năm: 1945 và bà: Nguyễn Thị O; Sinh năm: 1950; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2018; có mặt

2. **Nguyễn Vĩnh A**; sinh ngày: 08/9/1998 tại huyện H, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện H, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 06/12; con ông: Nguyễn Vĩnh T, sinh năm: 1972 và bà: Nguyễn Thị A; sinh năm: 1976; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2018; có mặt

Người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị H; sinh ngày 6/3/1993; nơi cư trú: Xóm D xã V, huyện H, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Vĩnh T ; sinh ngày 28/9/1992; nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện H, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

Người làm chứng:

Lê Công G; sinh ngày 10/10/1993; nơi cư trú: Xóm 6 xã B, huyện H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 13/9/2018, Nguyễn Vĩnh A mượn xe máy của anh Nguyễn Vĩnh T đi đến nhà Mã Ngọc T, rủ T đi trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu xài, được T đồng ý, T cầm 01 (một) chiếc vam phá khóa bằng kim loại rồi cả hai người điều khiển xe máy theo đường tỉnh lộ 15A đến địa bàn huyện Y và sau đó thì quay lại Trung tâm Y tế huyện H, thuộc khối 4, thị trấn H tỉnh Nghệ A để trộm cắp tài sản nhưng không trộm được, khi ra trước cổng Trung tâm Y tế huyện H thì phát hiện xe bị hỏng xăm nên A và T gửi chiếc xe tại quán ăn và gọi điện thoại cho Lê Công G, đón về nhà máy gạch Tuy nen ở xóm Kỳ Phong, xã S, huyện H để ngủ. Đến khoảng 05 giờ ngày 14/9/2018, Lê Công G chở Nguyễn Vĩnh A và Mã Ngọc T trở lại quán ăn trước cổng Trung tâm Y tế huyện H, rồi trở về nhà máy gạch làm việc. Khi đến quán ăn thì Nguyễn Vĩnh A và Mã Ngọc T vào ăn sáng tại đây, A nói với T “Đưa đồ đây” (Ý là đưa chiếc vam phá khóa cho A) thì Mã Ngọc T đồng ý và đưa chiếc vam phá khóa cho Nguyễn Vĩnh A. Sau đó, Nguyễn Vĩnh A cầm vam phá khóa đi vào phía trong Trung tâm Y tế huyện H còn Mã Ngọc T đưa xe máy đi sửa. Khoảng 15 phút sau, Mã Ngọc T sửa xe xong rồi điều khiển xe vào nhà xe nhân viên của Trung tâm Y tế huyện H và dựng xe ở đó rồi đi bộ đến ghé đá trước nhà xe ngồi cùng với Nguyễn Vĩnh A. Sau khi quan sát thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α, màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 37N1 - 198.97, không có người trông coi, Mã Ngọc T đi đến đẩy chiếc xe đó vào vị trí khuất phía sau chiếc xe ô tô đang đậu gần đó rồi quay lại ghé đá ngồi. Khoảng 02 phút sau, Nguyễn Vĩnh A cầm chiếc vam đến phá khóa chiếc xe máy còn Mã Văn T ngồi canh giới. Sau khi bẻ khóa xe máy xong Nguyễn Vĩnh A nói “Rồi” (Ý là phá khóa) nên Mã Ngọc T đã đi đến chiếc xe mà A vừa bẻ khóa còn Nguyễn Vĩnh A đi lại chiếc xe máy Dream mà Mã Ngọc T mới đi sửa về rồi hai người nổ máy điều khiển xe khi ra đến cổng Trung tâm y tế huyện H, Nguyễn Vĩnh A đưa cho Mã Ngọc T chiếc vam phá khóa rồi điều khiển xe máy Dream đi về xã V, huyện H trả cho anh Nguyễn Vĩnh T, còn Mã Ngọc T điều khiển chiếc xe máy trộm cắp được đến xã Mỹ thành, huyện Y để tiêu thụ. Khi đi qua khu vực vườn trà thuộc xã Thịnh Thành, huyện Y, Mã Ngọc T đã rút chiếc vam phá khóa tại đó. Quá trình tìm người tiêu thụ chiếc xe thì Mã Ngọc T lên con nghiện ma Ty nên đã điều khiển xe đến địa phận xã Công Thành, huyện Y tìm mua ma Túy để sử dụng. Khi Mã Ngọc T đang sử dụng chất ma túy thì bị lực lượng Công An xã Công Thành, huyện Y bắt quả tang. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Y, tỉnh Nghệ An,

Mã Ngọc T nhận thức được hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật nên đã tự nguyện đầu thú hành vi phạm tội của mình và đồng phạm.

Tại bản kết luận định giá số 28 ngày 17/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Y, tỉnh Nghệ An, kết luận giá trị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát: 37N1 - 198.97 của chị Nguyễn Thị H, Mã Ngọc T và Nguyễn Vĩnh A đã chiếm đoạt vào ngày 14/9/2018 là: 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*)

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe máy đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng-đen- bạc.là tài sản của người bị hại chị Nguyễn Thị H, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm D sự: Người bị hại, chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 43/VKS - HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ A, truy tố Nguyễn Vĩnh A và Mã Ngọc T về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Vĩnh A từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2018; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Mã Ngọc T, từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2018.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử, không xem xét .

Tại phiên tòa lời nói sau cùng, các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Nguyễn Vĩnh A và Mã Ngọc T đều khai nhận tội đúng như nội dung của bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, đã truy tố, lời khai nhận

tội của 2 bị cáo phù hợp lời khai người bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có căn cứ để kết luận, vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 14/9/2018 tại Trung tâm Y tế huyện H, thuộc khối 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Mã Ngọc T và Nguyễn Vĩnh A lấy trộm của chị Nguyễn Thị H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát: 37N1- 198.97, trị giá: 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*). hành vi phạm tội của Mã Ngọc T và Nguyễn Vĩnh A là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng do động cơ tham lam tư lợi, muốn có tiền để tiêu xài cho cá nhân, hai bị cáo đã cố ý phạm tội và bất chấp hậu quả xảy ra, thủ đoạn mà hai bị cáo thực hiện là đến Trung tâm y tế huyện H, sau khi quan sát tại gara gửi giữ xe máy, thấy không có người trông coi xe máy, các bị cáo đã dùng vạm phá khóa điện xe máy để lấy trộm, tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*.

Hành vi của Nguyễn Vĩnh A và Mã Ngọc T lấy trộm tài sản có giá trị 12.500.000 đồng là đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của loại tội phạm, thì hành vi phạm tội mà Nguyễn Vĩnh A và Mã Ngọc T thực hiện là loại tội phạm ít nghiêm trọng, Nguyễn Vĩnh A là người khởi xướng và người thực hành tích cực do đó A phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, Mã Ngọc T khi được Nguyễn Vĩnh A khởi xướng việc lấy trộm tài sản là hưởng ứng ngay, T là người chuẩn bị công cụ để phạm tội, trong quá trình thực hiện tội phạm, T thể hiện rất tích cực và xông xáo vì vậy T phải chịu trách nhiệm cao trong vụ án này. Các bị cáo đồng phạm không có sự câu kết chặt chẽ, không có sự phân công vai trò vị trí của từng đồng phạm do đó chỉ là đồng phạm giản đơn.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Vĩnh A và Mã ngọc T không có tình tiết tăng nặng, Nguyễn Vĩnh A được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo; Mã Ngọc T được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tại khoản 1 và 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của mình và đồng phạm, bố của bị cáo là thương binh $\frac{1}{4}$ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ý kiến của kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, cần thiết phải cách ly 2 bị cáo Nguyễn Vĩnh A và Mã Ngọc T ra ngoài xã hội một thời gian. Hội đồng xét xử xét thấy, Nguyễn Vĩnh A vai trò người khởi xướng việc lấy trộm tài sản, Mã Ngọc T là

người chuẩn bị công cụ để phạm tội, người nghiện chất ma túy, do vậy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên cách ly cả 2 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là có căn cứ cần được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại nhưng trong quá trình điều tra trình bày, tài sản bị mất đã nhận lại nguyên vẹn, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Vĩnh A và Mã Ngọc T phạm tội “ *Trộm cắp tài sản* ”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Vĩnh A **15 (Mười lăm) tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 14/9/2018.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ hình sự.

Xử phạt: Mã Ngọc T **12 (Mười hai) tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 14/9/2018.

Về Án phí: Áp dụng Nghị quyết Số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Vĩnh A và Mã Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Nghệ A;
- Công A huyện H;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người bị hại, người CQLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thắng